

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH
VÀ QUẢN TRỊ CÔNG
PHÂN HIỆU HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH
VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TẠI TỈNH ĐẮK LẮK

DANH SÁCH CẢNH BÁO HỌC VỤ, XẾP HẠNG HỌC LỰC
VÀ NĂM ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025
LỚP ĐẠI HỌC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC 2405QLNP, TRÚNG TUYỂN NĂM 2024
HỌC TẠI PHÂN HIỆU ĐẮK LẮK
(Kèm theo Thông báo số: -TB/PHĐL ngày tháng năm 2025
của Giám đốc Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Đắk Lắk)

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Năm sinh	Số TC phải tích lũy theo KH đào tạo	Tổng số TC đăng ký	Số TC đăng ký trong học kỳ xét CBHV	Tổng số TC tích lũy	Số TC nợ trong học kỳ	Số TC nợ tính từ học kỳ đầu đến thời điểm xét CBHV	Điểm TBCH KI (hệ 4)	Xếp hạng năm đào tạo	Xếp hạng học lực	Tình trạng CBHV	Ghi chú
I	Cảnh báo học vụ lần 1													
1	2405QLNP037	Đinh Duy Nguyễn	02/01/2006	14	14	14	0	14	14	-	1	Kém	CBHV1	Nghỉ học dài ngày, đề nghị xóa tên
II	Xếp hạng học lực và năm đào tạo													
1	2405QLNP001	Phạm Đặng Ngọc Anh	19/09/2004	14	14	14	14	0	0	3.00	1	Khá	Bình thường	
2	2405QLNP002	H' Khuyên Ayun	23/09/2006	14	14	14	14	0	0	2.64	1	Khá	Bình thường	
3	2405QLNP003	Phạm Thế Bảo	19/09/2006	14	14	14	14	0	0	3.21	1	Giỏi	Bình thường	
4	2405QLNP004	Y Duy Bkrông	17/12/2003	14	14	14	14	0	0	2.82	1	Khá	Bình thường	
5	2405QLNP005	H Sa Byă	05/11/2006	14	14	14	14	0	0	2.54	1	Khá	Bình thường	
6	2405QLNP006	H Trâm Byă	08/03/2006	14	14	14	14	0	0	3.00	1	Khá	Bình thường	
7	2405QLNP007	Bùi Thị Kim Cúc	29/10/2006	14	14	14	14	0	0	2.39	1	Trung bình	Bình thường	
8	2405QLNP008	Trần Thị Quỳnh Chi	04/11/2001	14	14	14	14	0	0	2.46	1	Trung bình	Bình thường	
9	2405QLNP009	Nguyễn Mỹ Duyên	21/03/2005	14	14	14	14	0	0	2.32	1	Trung bình	Bình thường	
10	2405QLNP010	Trương Tấn Đạt	23/05/2006	14	14	14	14	0	0	2.82	1	Khá	Bình thường	
11	2405QLNP011	Phan Huỳnh Khánh Đoàn	10/07/2006	14	14	14	14	0	0	2.64	1	Khá	Bình thường	
12	2405QLNP012	Đặng Trường Đô	21/09/2005	14	14	14	14	0	0	3.46	1	Giỏi	Bình thường	
13	2405QLNP013	Mai Thị Thu Hà	04/07/2006	14	14	14	14	0	0	3.08	1	Khá	Bình thường	
14	2405QLNP014	Nguyễn Ngân Hà	28/07/2006	14	14	14	14	0	0	2.46	1	Trung bình	Bình thường	
15	2405QLNP015	Nguyễn Đỗ Ngọc Hân	14/01/2006	14	14	14	14	0	0	3.04	1	Khá	Bình thường	
16	2405QLNP016	Hoàng Ngọc Hiếu	17/09/2003	14	14	14	14	0	0	2.32	1	Trung bình	Bình thường	
17	2405QLNP017	Vũ Hoàng	24/02/2006	14	14	14	14	0	0	2.97	1	Khá	Bình thường	
18	2405QLNP018	Đinh Quốc Huy	06/12/2006	14	14	14	14	0	0	2.68	1	Khá	Bình thường	
19	2405QLNP019	Trần Thị Huyền	20/01/2006	14	14	14	14	0	0	2.68	1	Khá	Bình thường	
20	2405QLNP020	H Ngim Ksor	18/09/2006	14	14	14	14	0	0	2.57	1	Khá	Bình thường	
21	2405QLNP021	Bế Minh Khánh	11/11/2006	14	14	14	14	0	0	2.32	1	Trung bình	Bình thường	
22	2405QLNP022	Nguyễn Quốc Khánh	13/08/2006	14	14	14	14	0	0	2.71	1	Khá	Bình thường	
23	2405QLNP023	Lê Đăng Khoa	06/01/2006	14	14	14	14	0	0	2.82	1	Khá	Bình thường	
24	2405QLNP024	Trần Danh Thanh Lam	04/05/2006	14	14	14	14	0	0	3.21	1	Giỏi	Bình thường	
25	2405QLNP025	Phan Thu Lan	11/01/2006	14	14	14	14	0	0	3.21	1	Giỏi	Bình thường	
26	2405QLNP026	Hoàng Tuấn Lâm	18/04/2006	14	14	14	14	0	0	2.50	1	Khá	Bình thường	
27	2405QLNP027	Trần Thị Ngọc Linh	29/10/2006	14	14	14	14	0	0	2.79	1	Khá	Bình thường	
28	2405QLNP028	Nguyễn Khánh Linh	16/09/2006	14	14	14	14	0	0	3.00	1	Khá	Bình thường	
29	2405QLNP029	Vương Văn Mạnh	05/11/2005	14	14	14	14	0	0	2.79	1	Khá	Bình thường	
30	2405QLNP030	Nguyễn Thế Bình Minh	14/08/2005	14	14	14	14	0	0	2.68	1	Khá	Bình thường	
31	2405QLNP031	H Thị Vi Lê Niê	07/08/2006	14	14	14	14	0	0	2.50	1	Khá	Bình thường	
32	2405QLNP032	H Wôl Niê	14/02/2004	14	14	14	14	0	0	2.54	1	Khá	Bình thường	
33	2405QLNP033	Điều Thị Sun Ny	26/06/2006	14	14	14	14	0	0	2.50	1	Khá	Bình thường	
34	2405QLNP034	Đoàn Thị Kim Ngân	16/02/2006	14	14	14	14	0	0	2.71	1	Khá	Bình thường	
35	2405QLNP035	Nguyễn Trần Như Ngọc	05/12/2006	14	14	14	14	0	0	2.57	1	Khá	Bình thường	
36	2405QLNP036	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	24/11/2006	14	14	14	14	0	0	2.46	1	Trung bình	Bình thường	
37	2405QLNP038	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	19/08/2006	14	14	14	14	0	0	2.25	1	Trung bình	Bình thường	
38	2405QLNP039	Trần Ngọc Thảo Nguyên	17/05/2006	14	14	14	14	0	0	2.82	1	Khá	Bình thường	
39	2405QLNP040	Vi Lý Nhân	19/07/2003	14	14	14	14	0	0	3.04	1	Khá	Bình thường	

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Năm sinh	Số TC phải tích lũy theo KH đào tạo	Tổng số TC đăng ký	Số TC đăng ký trong học kỳ xét CBHV	Tổng số TC tích lũy	Số TC nợ trong học kỳ	Số TC nợ tính từ học kỳ đầu đến thời điểm xét CBHV	Điểm TBCH KI (hệ 4)	Xếp hạng năm đào tạo	Xếp hạng học lực	Tình trạng CBHV	Ghi chú
40	2405QLNP041	Cao Nhân	06/09/2006	14	14	14	14	0	0	2.39	1	Trung bình	Bình thường	
41	2405QLNP042	Phạm Hồng Nhung	12/01/2006	14	14	14	14	0	0	3.04	1	Khá	Bình thường	
42	2405QLNP043	Phạm Đỗ Ngọc Oanh	30/10/2006	14	14	14	14	0	0	3.00	1	Khá	Bình thường	
43	2405QLNP044	Cao Nguyễn Hoàng Phát	30/09/2006	14	14	14	14	0	0	2.50	1	Khá	Bình thường	
44	2405QLNP045	Lê Huỳnh Thanh Phong	27/12/2006	14	14	14	14	0	0	2.57	1	Khá	Bình thường	
45	2405QLNP046	Nay Tô Nam Phương	09/01/2006	14	14	14	14	0	0	2.68	1	Khá	Bình thường	
46	2405QLNP047	Trần Thị Nhật Quỳnh	09/08/2006	14	14	14	14	0	0	3.15	1	Khá	Bình thường	
47	2405QLNP048	H'Kiềng Siu	29/04/2006	14	14	14	14	0	0	2.18	1	Trung bình	Bình thường	
48	2405QLNP049	Adrong Y Solen	29/05/2005	14	14	14	14	0	0	2.18	1	Trung bình	Bình thường	
49	2405QLNP050	Lê Khắc Hoàng Sơn	15/09/2006	14	14	14	14	0	0	2.46	1	Trung bình	Bình thường	
50	2405QLNP051	Lý Huỳnh Tấn Tài	17/04/2006	14	14	14	14	0	0	1.89	1	Yếu	Bình thường	
51	2405QLNP052	Trịnh Nguyễn Hồng Tú	22/04/2006	14	14	14	14	0	0	3.00	1	Khá	Bình thường	
52	2405QLNP053	Trần Thanh Thảo	08/08/2006	14	14	14	14	0	0	2.82	1	Khá	Bình thường	
53	2405QLNP054	Bùi Phương Thảo	18/03/2006	14	14	14	14	0	0	2.68	1	Khá	Bình thường	
54	2405QLNP055	Huỳnh Trần Ngọc Thu	13/09/2006	14	14	14	14	0	0	2.43	1	Trung bình	Bình thường	
55	2405QLNP056	Nguyễn Thị Hoài Thu	01/11/2006	14	14	14	14	0	0	3.26	1	Giỏi	Bình thường	
56	2405QLNP057	Lê Thị Hoài Thu	14/11/2004	14	14	14	14	0	0	3.00	1	Khá	Bình thường	
57	2405QLNP058	Niê Y Thuột	22/11/2006	14	14	14	14	0	0	2.36	1	Trung bình	Bình thường	
58	2405QLNP059	Phan Vỹ Anh Thư	04/12/2006	14	14	14	14	0	0	2.89	1	Khá	Bình thường	
59	2405QLNP060	Nguyễn Huyền Trang	28/01/2006	14	14	14	14	0	0	2.57	1	Khá	Bình thường	
60	2405QLNP061	Lê Thị Kiều Trinh	19/10/2006	14	14	14	14	0	0	3.07	1	Khá	Bình thường	
61	2405QLNP062	Võ Hoàng Thái Uyên	22/11/2006	14	14	14	14	0	0	2.36	1	Trung bình	Bình thường	
62	2405QLNP063	Nguyễn Ngọc Thảo Vân	05/12/2005	14	14	14	14	0	0	2.68	1	Khá	Bình thường	
63	2405QLNP064	Trương Trần Thảo Vy	09/06/2006	14	14	14	14	0	0	2.86	1	Khá	Bình thường	
64	2405QLNP065	Ngô Thị Thảo Vy	09/02/2006	14	14	14	14	0	0	2.79	1	Khá	Bình thường	

Danh sách này có:	65	sinh viên, trong đó có:	
- Tình trạng CBHV:	+ CBHV lần thứ nhất:	1	sinh viên
	+ CBHV lần 2 liên tiếp và buộc thôi học:	0	sinh viên
	+ Bình thường:	64	sinh viên
- Xếp hạng học lực:	+ Xuất sắc:	0	sinh viên
	+ Giỏi:	5	sinh viên
	+ Khá:	43	sinh viên
- Xếp hạng năm ĐT:	+ Năm 1:	65	sinh viên
	+ Năm 2:	0	sinh viên
	+ Chưa xét CBHV:	0	sinh viên
	+ Trung bình:	15	sinh viên
	+ Yếu:	1	sinh viên
	+ Kém:	1	sinh viên
	+ Năm 3:	0	sinh viên
	+ Năm 4:	0	sinh viên

NGƯỜI LẬP

PHỤ TRÁCH PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
& KHOA HỌC

GIÁM ĐỐC

Đặng Quốc Việt

Lê Văn Từ

Nguyễn Minh Sản